

Bản án số: 20/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 29-6-2018

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Cẩm

2. Bà Nguyễn Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị T, sinh năm: 1991; địa chỉ: ấp C, xã V, huyện V, tỉnh K; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Thanh H, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp C, xã V, huyện V, tỉnh K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2018 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Hồ Thị T trình bày: Chị và anh Hồ Thanh H kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V. Thời gian chung sống được 04 năm không hạnh phúc, không có con chung, nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên cự cãi, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tháng 12/2015 vợ chồng chị đã ly thân và không còn tới lui chăm sóc cho đến nay, cả hai không tin tức với nhau. Về tài sản chung không có. Về nợ chung không có. Nay chị T xin ly hôn với anh H.

Bị đơn anh Hồ Thanh H vắng mặt nên không có lời trình bày.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T vì cả hai có mâu thuẫn, đời sống chung không hạnh phúc được chính quyền địa phương xác nhận và đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay, anh chị không có liên lạc với nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hồ Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] *Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng:* Chị Hồ Thị T và anh Hồ Thanh H tự nguyện kết hôn vào năm 2012 và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Về nguyên nhân xin ly hôn theo chị T trình bày do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và vợ chồng đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị T thấy rằng: Từ năm 2015 cho đến nay, chị T và anh H không còn liên lạc, cả hai không còn chăm sóc lẫn nhau, mâu thuẫn giữa anh chị đã được chính quyền địa phương xác nhận là đời sống chung không hạnh phúc, thường xuyên cự cãi, anh H đã bỏ địa phương đi mấy năm nay không liên lạc với chị T. Vì vậy, anh H đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng là yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và nghĩa vụ sống chung với nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình được quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình. Từ những lý do trên, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T.

[3] *Về con chung:* Không có.

[4] *Về tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết.

[5] *Về án phí xin ly hôn:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị T chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005513 ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T được ly hôn với anh Hồ Thanh H.

2- Về án phí sơ thẩm: Chị T chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005513 ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

3- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Các đương sự
- UBND xã Vĩnh phong;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kiều Diễm

